TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Bùi Thị T, trú tại: Thôn X, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Nguyễn Văn B, trú tại: Thôn X, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B có 01 con chung là Nguyễn Văn L, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2013. Khi ly hôn chị T và anh B thoả thuận: Anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Văn L cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Văn B không yêu cầu chị Bùi Thị T cấp dưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản và nợ chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận chị Bùi Thị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn B nuôi dưỡng con Nguyễn Văn L, sinh ngày 11 tháng 01 năm 2013 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn B tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Bùi Thị T nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Số tiền này chị Thân đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017133 ngày 22 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhạn